

Bản án số: **89** /2018/HS-PT

Ngày: 10-4-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ngô Tấn Lợi**

Các thẩm phán: Ông **Tô Phú Đông**

Bà **Nguyễn Thị Mai**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Nguyễn Tấn Nghĩa** – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà **Lưu Thúy Ái** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 59/2018/TLPT - HS ngày 22 tháng 02 năm 2018 đối với bị cáo Huỳnh Ngọc C.

Do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 02/2018/HS-ST ngày 16 tháng 01 năm 2018 của Tòa án nhân dân huyện C.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Ngọc C, sinh năm 1964, tại Vĩnh Long;

Nơi cư trú: tổ 4, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp; Nghề nghiệp: làm vườn; Trình độ học vấn: 6/12; Quốc tịch: Việt Nam; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Con ông Huỳnh Văn L, sinh năm 1937 (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1939 (đã chết); Có vợ: Tống Thị Kim Q, sinh năm 1968; Con: có 03 người, lớn nhất sinh năm 1987, nhỏ nhất sinh năm 1991; Anh, chị, em ruột: có 04 người, bị cáo là người thứ nhất; Tiền án, Tiền sự: không; Bị tạm giam

từ ngày 23/8/2017 đến nay. Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp và có mặt tại phiên tòa.

Ngoài ra, trong vụ án đại diện hợp pháp của bị hại không kháng cáo và Viện kiểm sát không kháng nghị.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Ngọc C và Bùi Thanh H (H) là hàng xóm, cùng ngụ: tổ 4, ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 24/7/2017, H đến nhà của C uống rượu, sau khi ra về, C phát hiện chùm chìa khoá trong đó có chìa khoá rào bị mất nên có hỏi H có lấy không. Đến 19 giờ ngày 25/7/2017, sau khi uống rượu cùng với Nguyễn Minh H1 (H1) và Trần Thanh D tại nhà của mình, H nhớ lại việc C cho rằng H lấy chìa khoá rào nên nói với ông D và H1 là sẽ gặp C hỏi chuyện cho rõ rồi H bỏ đi đến nhà C. Khi đến nơi, H đứng bên ngoài hàng rào cự cãi, đòi đánh và chửi C nên bị C dùng khúc tre tươi dài 1,27 mét, đường kính 5,5cm, nặng 2,3kg, một đầu bằng, một đầu nhọn đứng trong sân nhà, dùng đầu nhọn chọt qua cửa hàng rào trúng vào vùng mặt và đầu của H 2-3 cái gây thương tích, rồi ném khúc tre ở gốc cây Nguyệt Quế bên trong nhà và đi vào nhà nằm võng xem ti vi.

Do thấy H đang nhậu bỏ đi nên ông D và H1 cũng bỏ ra về. Trên đường về, H1 thấy C dùng cây chọt vào người H nhiều cái nên chạy lại đỡ H, thì phát hiện H bị thương ở vùng đầu, vùng mặt, ói ra máu và ngất xỉu. Sau đó, H được mọi người đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Đa khoa Sa Đéc, sau đó chuyển đến bệnh viện Chợ Rẫy điều trị, đến ngày 01/8/2017 thì tử vong.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã tạm giữ 01 khúc tre dài 1,27 mét, đường kính 5,5cm, nặng 2,3kg, một đầu bằng, một đầu nhọn có dính vết máu đỏ nghi máu để ở gốc cây Nguyệt Quế bên trong nhà của Huỳnh Ngọc C. Qua điều tra C khai dùng khúc tre trên chọt vào người H rồi đem để ở gốc cây Nguyệt Quế cho đến khi Công an đến khám nghiệm hiện trường và thu giữ.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 252/TTh-TTPY ngày 01/8/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận Bùi Thanh

H bị ngoại lực tác động vào đầu, mặt gây chấn thương sọ não, phù não, xuất huyết não - màng não dẫn đến tử vong.

Đại diện hợp pháp của Bùi Thanh H là Bùi Trần Khánh H2 yêu cầu Huỳnh Ngọc C bồi thường tiền tổng cộng là 126.364.453đ, cụ thể như sau:

- + Chi phí điều trị tại Bệnh viện Đa khoa S và Bệnh viện Chợ Rẫy là 8.424.543đ (có hoá đơn, chứng từ);

- + Tiền thuê xe chuyển viện là 7.000.000đ;

- + Chi phí gia đình Bùi Thanh H trả tiền công, tiền ăn, tiền phòng thuê phòng ngủ, tiền đi lại cho người nuôi ông H tại bệnh viện; tiền mua trang thiết bị y tế và thuốc ngoài bệnh viện là 20.000.000đ;

- + Tiền làm đám tang là 58.950.000đ;

- + Tiền bồi thường tổn thất tinh thần là 15.000.000đ;

- + Tiền cấp dưỡng cho Bùi Trần Khánh D1, sinh ngày 23/01/2002 là con của Bùi Thanh H đến năm 18 tuổi số tiền là 15.000.000đ.

Sau khi sự việc xảy ra, gia đình Huỳnh Ngọc C đã hỗ trợ cho gia đình ông Bùi Thanh H tổng cộng 7.000.000đ, số tiền còn lại Huỳnh Ngọc C yêu cầu Toà án giải quyết theo quy định.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, Huỳnh Ngọc C chỉ thừa nhận có chọt trúng Bùi Thanh H một cái vào vùng mặt nhưng không rõ trúng đâu, đồng thời khai nguyên nhân xảy ra sự việc là do bức tức việc Bùi Thanh H mang dao đến đòi chém C và dùng dao chém vào cửa rào, nên C mới lấy khúc tre chọt vào người Bùi Thanh H. Tuy nhiên, với những chứng cứ thu thập được chưa đủ cơ sở xác định khi đến tìm Huỳnh Ngọc C thì Bùi Thanh H có mang theo dao, đồng thời việc C khai chỉ chọt H 01 cái là không phù hợp với những chứng cứ thu thập được.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 02/2018/HS-ST ngày 16/01/2018 của Tòa án nhân dân huyện C đã quyết định:

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc C phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999, và điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc C 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày bị bắt tạm giữ 23/08/2017

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 17 tháng 01 năm 2018, bị cáo Huỳnh Ngọc C có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Huỳnh Ngọc C về việc xin giảm nhẹ hình phạt, sửa quyết định của bản án hình sự sơ thẩm về hình phạt. Lý do bị cáo C đã cung cấp thêm tình tiết mới có cơ sở để được xem xét giảm nhẹ hình phạt đó là bị cáo đã tác động gia đình nộp bổ sung số tiền bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại là 17.000.000 đồng, bị cáo cũng đã thành khẩn khai báo ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi, nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng bổ sung tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết có lợi cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo theo Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015 giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo từ 09 tháng đến 01 năm tù.

Trong phần tranh luận bị cáo Huỳnh Ngọc C không tranh luận với quan điểm của Kiểm sát viên như nêu trên, chỉ xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo Huỳnh Ngọc C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung Cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Thể hiện: Vào khoảng 19 giờ ngày 25/7/2017, sau khi uống rượu cùng với Nguyễn Minh H (H1) và Trần Thanh D tại nhà của mình, thì ông Bùi Thanh H (H) đến nhà bị cáo để hỏi việc bị cáo cho rằng ông H lấy chìa khoá rào của bị cáo. Khi đến nơi, ông H đứng bên ngoài hàng rào cự cãi, đòi đánh và chửi bị cáo C nên bị cáo dùng

khúc tre tươi dài 1,27 mét, đường kính 5,5cm, nặng 2,3kg, một đầu bằng, một đầu nhọn đứng trong sân nhà, dùng đầu nhọn chọt qua cửa hàng rào trúng vào vùng mặt và đầu của ông H 2-3 cái gây thương tích. Thấy vậy nên ông H1 chạy lại đỡ ông H, thì phát hiện ông H bị thương ở vùng đầu, vùng mặt, ói ra máu và ngất xỉu. Sau đó, ông H được người nhà đưa đi cấp cứu đến ngày 01/8/2017 thì tử vong. Theo Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 252/TTh-TTPY ngày 01/8/2017 của Trung tâm pháp y thuộc Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận Bùi Thanh H bị ngoại lực tác động vào đầu, mặt gây chấn thương sọ não, phù não, xuất huyết não - màng não dẫn đến tử vong.

[2] Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo C là nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này chính bị cáo C đã có hành vi dùng khúc tre tươi chọt vào vùng mặt và đầu của ông Bùi Thanh H làm cho ông bị chấn thương sọ não dẫn đến tử vong, đã làm cho gia đình của ông H mất đi người thân không lấy gì bù đắp được. Ngoài ra hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự ở địa phương, gây xôn xao trong dư luận quần chúng nhân dân. Trong vụ án này lẽ ra bị cáo phải kiểm chế bản thân và có cách ứng xử hợp tình, hợp lý và đúng pháp luật, đằng này chỉ vì để giải quyết mâu thuẫn với ông H, bị cáo đã có hành vi gây thương tích cho ông H dẫn đến tử vong. Rõ ràng bị cáo nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, trái pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, xem thường kỷ cương pháp luật giải quyết mâu thuẫn bằng bạo lực. Việc cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định là cần thiết nhằm răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

[3] Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo C về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 được sửa đổi, bổ sung năm 2009 (viết tắt là Bộ luật hình sự năm 1999) là đúng người, đúng tội và có căn cứ. Mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là phù hợp tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội do bị cáo gây ra và đã cân nhắc, xem xét nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo. Bị cáo C kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới đó là bị cáo đã tác động gia đình nộp bổ sung số tiền bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại là 17.000.000 đồng theo biên lai thu tiền số 013079 ngày 22/02/2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện C, đồng thời bị cáo cũng đã thành

khẩn khai báo và ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, trong vụ án này cũng có một phần lỗi của bị hại đến nhà bị cáo gây sự trước đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999 mà Tòa án cấp sơ thẩm chưa áp dụng, nên được Hội đồng xét xử xem xét áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp. Do đó cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo C, sửa bản án sơ thẩm về phần hình phạt.

[4] Do hành vi phạm tội của bị cáo C được thực hiện trước ngày Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (viết tắt là Bộ luật hình sự năm 2015) có hiệu lực pháp luật (ngày 01/01/2018). So với quy định tại khoản 4 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 thì tội phạm hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 có lợi hơn cho bị cáo, do mức khởi điểm khung hình phạt theo quy định tại khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 là thấp hơn (05 năm so với 07 năm), nên thuộc trường hợp được xem xét tình tiết có lợi cho người phạm tội theo quy định tại khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015. Vì vậy việc Tòa án cấp sơ thẩm áp dụng quy định Bộ luật hình sự năm 1999 để giải quyết trong vụ án này là phù hợp quy định Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Từ những nội dung trên, xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có cơ sở, phù hợp pháp luật, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[6] Do kháng cáo của bị cáo C được chấp nhận, nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Chấp nhận kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo Huỳnh Ngọc C. Sửa quyết định của Bản án sơ thẩm về hình phạt.

Tuyên bố: Bị cáo Huỳnh Ngọc C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Áp dụng: khoản 3 Điều 104 và điểm b, p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự 1999; điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Ngọc Ch 06 (sáu) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam ngày 23/8/2017.

Các phần khác của quyết định Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Ngọc C không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC – (Vụ GD-KT 1)
- VKSND Tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- TAND – VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- Cơ quan CSĐT CA huyện C;
- Trại Tạm giam Công an Tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an Tỉnh;
- Phòng KTNV-THA TA Tỉnh;
- Bị cáo;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án (N).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Ngô Tấn Lợi